

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

STT	TÊN MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ						TỔNG TÍN CHỈ
		LT	THC	TH CN	TH xưởng	Tự học	GDTC GDQP	
I	Tổng chương trình môn học HK1	11	2	0	0	0	9	22
1	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1, 2, 3						8	8
2	Giáo dục thể chất 1						1	1
3	Những NL CB chủ nghĩa Mác-LêNin 1	2						2
4	Kỹ năng giao tiếp và văn hóa DN	3						3
5	Tin học đại cương	1	2					3
6	Toán cao cấp	3						3
7	Anh văn căn bản 1	2						2
II	Tổng chương trình môn học HK2	13	0	0	0	0	1	14
1	Giáo dục thể chất 2						1	1
2	Những NL CB chủ nghĩa Mác-LêNin 2	3						3
3	Pháp luật đại cương	2						2
4	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3						3
5	Anh văn căn bản 2	2						2
6	Kinh tế vi mô	3						3
III	Tổng chương trình môn học HK3	19	0	0	0	0	1	20
1	Giáo dục thể chất 3						1	1
2	Tư tưởng hồ chí minh	2						2
3	Anh văn căn bản 3	3						3
4	Kinh tế vĩ mô	3						3
5	Marketing Căn bản	3						3
6	Pháp luật kinh tế	2						2
7	Nguyên lý kế toán	3						3
8	Quản trị học	3						3
I	Tổng chương trình môn học HK4	11	1	0	0	0	0	12
1	Đường lối CM của ĐCS Việt Nam	3						3
2	Thống kê kinh doanh	2						2
3	Quản trị chất lượng	2						2
4	Tin học ứng dụng trong kinh doanh	2	1					3
5	Tài chính - Tín dụng (Tiền tệ - Ngân hàng)	2						2
II	Tổng chương trình môn học HK5	12	0	0	0	0	0	12
1	Quản trị sản xuất tác nghiệp	3						3
2	Quản trị bán hàng	3						3
3	Quản trị nhân sự	3						3
4	Anh văn chuyên ngành (K-T)	3						3
III	Tổng chương trình môn học HK6	14	0	0	0	0	0	14
1	Hệ thống thông tin quản lý	2						2
2	Kế toán tài chính doanh nghiệp	3						3
3	Nghiên cứu Marketing	3						3
4	Quản trị chiến lược	3						3
5	Quản trị tài chính (Tài chính doanh nghiệp)	3						3
I	Tổng chương trình môn học HK7	6	5	0	0	0	0	11
1	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư	3						3
2	Thực tập cuối khóa (QTKD)		5					5
3	Quản trị Marketing dịch vụ (Học phân học bổ sung)	3						3
TỔNG CỘNG TOÀN KHÓA		86	8	0	0	0	11	105

*** Ghi chú:**

LT
THC
TH CN
TH xưởng

Lý thuyết
Thực hành môn chung
Thực hành chuyên ngành
Thực hành xưởng